TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/DS-ST
Ngày: 11/9/2024
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ông Vũ Minh Tuấn.

2. Bà Chu Thị Vân.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Huynh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Trần Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST-DS ngày 27/5/2024 về việc*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-DS ngày 30/7/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố H.

Địa chỉ trụ sở: Số B B, đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức T1 – Giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố H, Chi nhánh K. Ông Trần Đức T1 ủy quyền lại cho ông Dương Thọ Q hoặc bà Ngô Thị Quỳnh N tham gia tố tụng tại Tòa án (theo văn bản ủy quyền ngày 25/4/2024). Bà Ngô Thị Quỳnh N (Có mặt).

Địa chỉ: Số E T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn* : Chị Tô Thị Kim H, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 14/4/2023, Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (gọi tắt là H1) đã cho bà Tô Thị Kim H vay số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 0129/23CNKT/HĐTD ngày 14/4/2023; mục đích: cho vay bổ sung vốn chăn nuôi, thời hạn hiệu lực của hợp đồng tín dụng là 60 tháng, kể từ ngày 14/4/2023 đến này 14/4/2028 nhưng thời hạn trả nợ của mỗi lần giải ngân được quy định cụ thể theo từng khế ước nhận nợ. Ngân hàng đã giải ngân cho bà Tô Thị Kim H số tiền vay 300.000.000 đồng theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0129/23CNKT/HĐTD/KUNN01 ngày 12/5/2023 với thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn 12/5/2024, lãi suất vay trong hạn 15%/năm và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Tại thời điểm chuyển nợ quá hạn ngày 13/5/2024 lãi suất trong hạn là 13,1%/tháng, lãi suất quá hạn là 19,65%/tháng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 319, tờ bản đồ số 13; địa chỉ: TDP B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 211022, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 09499 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/7/2022. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0129/23CNKT/HĐBĐ ngày 14/4/2023. Hợp đồng đã được công chứng tại: Phòng C – tỉnh Kon Tum; số công chứng: 1881, quyển số: 04/2023TP/CC-SCC/HĐGD và đã được đăng ký thế chấp tại: Chi nhánh V đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Kon Tum theo quy định.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà Tô Thị Kim H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi và gốc dẫn đến tình trạng nợ quá hạn do không thanh toán được khoản nợ lãi và gốc khi đến hạn theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và kế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu bà Tô Thị Kim H trả nợ nhưng vẫn không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận.

Nay Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Tô Thị Kim H phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng H1 theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên với tổng số tiền tính đến ngày 11/9/2024 là: 364.457.333 đồng. Trong đó nợ tiền gốc: 300.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 41.556.676 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi trong hạn là 22.900.657 đồng và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng 0129/23CNKT/HĐTD ngày 14/4/2023, khế ước nhận nợ số 0129/23CNKT/HĐTD/KUNN01 ngày 12/5/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp bà Tô Thị Kim H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng H1 thì Ngân hàng yêu cầu được xử lý tài sản đã thế chấp của bà Tô Thị Kim H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0129/23CNKT/HĐBĐ ngày 14/4/2023 để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của bà Tô Thị Kim H đối với Ngân hàng. Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ của bà Tô Thị Kim H tại H1, thì bà Tô Thị Kim H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ.

** Đối với bị đơn chị Tô Thị Kim H*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Tô Thị Kim H theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị Tô Thị Kim H không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

**** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên tòa:***

- *Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên tòa:* Kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; đối với bị đơn chị Tô Thị Kim H không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án*: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 280; Điều 298; Điều 299; Điều 303; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 357; Điều 463; Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H đối với bị đơn chị Tô Thị Kim H.

Buộc chị Tô Thị Kim H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 11/9/2024 là: 364.457.333 đồng. Trong đó nợ tiền gốc: 300.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 41.556.676 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi trong hạn là 22.900.657 đồng và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp chị Tô Thị Kim H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0129/23CNKT/HĐBĐ ngày

14/4/2023 để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để trả nợ thì chị Tô Thị Kim H có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thấy rằng:

Khi thực hiện thủ tục vay vốn tại Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố H – Chi nhánh K, bị đơn chị Tô Thị Kim H có địa chỉ nơi cư trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Trong quá trình thực hiện hợp đồng cũng như trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn thay đổi nơi cư trú, không có mặt tại địa phương nhưng không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Bộ luật Dân sự. Vì vậy, việc Ngân hàng khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà và Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự đồng thời xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn chị Tô Thị Kim H đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án theo quy định của Bộ luật Tụng dân sự nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Như vậy, chị Tô Thị Kim H đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung của vụ án:

[3.1] Xét hợp đồng tín dụng: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn thể hiện: Vào ngày 14/4/2023, Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (gọi tắt là Ngân hàng H1) đã cho chị Tô Thị Kim H vay số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0129/23CNKT/HĐTD ngày 14/4/2023, mục đích: cho vay bổ sung vốn chăn nuôi, thời hạn hiệu lực của hợp đồng tín dụng là 60 tháng, kể từ ngày 14/4/2023 đến này 14/4/2028 nhưng thời hạn trả nợ của mỗi lần giải ngân được quy định cụ thể theo từng khế ước nhận nợ. Ngân hàng đã giải ngân cho chị Tô Thị Kim H số tiền vay 300.000.000 đồng theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0129/23CNKT/HĐTD/KUNN01 ngày 12/5/2023 với thời hạn vay là 12 tháng, ngày đến

hạn 12/5/2024, lãi suất vay trong hạn 15%/năm và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Tại thời điểm chuyển nợ quá hạn ngày 13/5/2024 lãi suất trong hạn là 13,1%/tháng, lãi suất quá hạn là 19,65%/tháng.

Qúa trình thực hiện hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên chị Tô Thị Kim H đã vi phạm hợp đồng dẫn đến tình trạng quá hạn do không thanh toán được khoản nợ gốc, lãi đến hạn theo cam kết tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 466 Bộ luật Dân sự; đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự và hướng dẫn tại Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H đối với chị Tô Thị Kim H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị Tô Thị Kim H phải trả cho Ngân hàng H1 tổng số tiền gốc, lãi tính đến ngày 11/9/2024 là 364.457.333 đồng. Trong đó nợ tiền gốc 300.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 41.556.676 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi trong hạn là 22.900.657 đồng

[3.2] Xét hợp đồng thế chấp: Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng nói trên chị Tô Thị Kim H đã thỏa thuận ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0129/23CNKT/HĐBĐ ngày 14/4/2023 với Ngân hàng H1, tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 319, tờ bản đồ số 13; địa chỉ: TDP B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 211022, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS09499, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/7/2022. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã được công chứng và được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Kon Tum vào này 14/4/2023 theo đúng quy định của pháp luật nên hợp đồng thế chấp phát sinh hiệu lực. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 298, 299, 303, 317, 318; 319; 320; 321; 322 và Điều 323 Bộ luật Dân sự thì tài sản thế chấp nói trên sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng H1.

[4] *Về chi phí tố tụng*: Đơn khởi kiện của Ngân hàng H1 được chấp nhận nên bị đơn chị Tô Thị Kim H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Ngân hàng H1 đã tạm ứng số tiền này. Do đó, chị Tô Thị Kim H phải trả lại cho Ngân hàng H1 số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

[5] *Về án phí:* Đơn khởi kiện của Ngân hàng H1 được chấp nhận nên bị đơn chị Tô Thị Kim H phải chịu 18.222.866 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp cho Ngân hàng H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280; Điều 298; Điều 299; Điều 303; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 470 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 8; Điều 10; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H đối với bị đơn chị Tô Thị Kim H.

1. *Về nghĩa vụ trả nợ và xử lý tài sản thế chấp:*

Buộc chị Tô Thị Kim H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 11/9/2024 là: 364.457.333 đồng *(Ba trăm sáu mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).* Trong đó nợ gốc: 300.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 41.556.676 đồng; nợ lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi trong hạn là 22.900.657 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/9/2024) cho đến khi thi hành án xong, chị Tô Thị Kim H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 0129/23CNKT/HĐTD ngày 14/4/2023 và khế ước nhận nợ 0129/23CNKT/HĐTD/KUNN01 ngày 12/5/2023. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp chị Tô Thị Kim H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0129/23CNKT/HĐBĐ ngày 14/4/2023 để thu hồi nợ; tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 319, tờ bản đồ số 13; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 211022, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS09499, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/7/2022 và được đăng ký biến động này 09/8/2022, chuyển nhượng cho bà Tô Thị Kim H.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì chị H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H cho đến khi thanh toán xong.

2. *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ*: Chị Tô Thị Kim H phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H số tiền là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

3. *Về án phí:*

Chị Tô Thị Kim H phải chịu 18.222.866 đồng *(Mười tám triệu hai trăm hai mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi sáu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H 8.500.277 đồng *(Tám triệu năm trăm nghìn hai trăm bảy mươi bảy đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001403, ngày 17/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

4. *Quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Tiến